

Số: **30** /2025/QĐST-HNGĐ

Sơn Trà, ngày 28 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ các điều 212, 213 và 397 của Bộ Luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ các điều 55 và 131 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 27/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2024 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1974; Căn cước công dân số 048074003358, ngày cấp 22/12/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; địa chỉ: Số B đường S, tổ B phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng và bà Vũ Thị Chúc Linh P, sinh năm 1977; Căn cước công dân số 048177003146, ngày cấp 28/06/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; địa chỉ: Số B đường S, tổ B phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Huỳnh Văn H và bà Vũ Thị Chúc L P kết hôn với nhau vào năm 1998, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng (*Giấy chứng nhận kết hôn số 11, ngày 11 tháng 02 năm 1998*). Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, sau khi kết hôn vợ chồng cùng sinh sống tại phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng từ những năm gần đây thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung, hay cãi vã, tình cảm vợ chồng dần phai nhạt, mâu thuẫn ngày càng nghiêm trọng và cả hai đã cố gắng vì các con nhưng kết quả

không thành. Nay ông H và bà P xác định không còn tình cảm với nhau nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông bà được thuận tình ly hôn.

Xét, mâu thuẫn giữa ông H và bà P đã thật sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng sống không hạnh phúc nên cả hai tự nguyện thuận tình ly hôn. Do vậy, công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Huỳnh Văn H và bà Vũ Thị Chúc Linh P là phù hợp với Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] *Về con chung*: Ông H và bà P xác định có 03 con chung tên Huỳnh Vũ H1, sinh ngày 25/5/1997; Huỳnh Vũ H2, sinh ngày 28/3/2001 và Huỳnh Vũ Thị Tố T, sinh ngày 07/6/2005. Thuận tình ly hôn ông bà xác định các con đã đủ 18 tuổi nên không đề cập giải quyết.

[3] *Về tài sản chung*: Ông H và bà P xác định tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Về nợ chung*: Ông H và bà P xác định không có.

[5] *Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*: Ông Huỳnh Văn H và bà Vũ Thị Chúc Linh P mỗi người phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

Việc thuận tình ly hôn của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 20 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Huỳnh Văn H và bà Vũ Thị Chúc Linh P (*Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 11, do Ủy ban nhân dân phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 11 tháng 02 năm 1998 không còn giá trị pháp lý*).

- *Về con chung*: Đối với con Huỳnh Vũ H1, sinh ngày 25/5/1997; Huỳnh Vũ H2, sinh ngày 28/3/2001 và Huỳnh Vũ Thị Tố T, sinh ngày 07/6/2005 đã đủ 18 tuổi nên không đề cập đến.

- *Về tài sản chung*: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm ông Huỳnh Văn H và bà Vũ Thị Chúc Linh P mỗi người phải chịu 150.000đ (*Một trăm*

năm mươi ngàn đồng). Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) ông Huỳnh Văn H và bà Vũ Thị Chúc Linh P đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo biên lai thu số 0007755 ngày 14/02/2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- UBND phường Mân Thái;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Vũ